

# TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA

## Tập 19

*Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Thời gian: Ngày 23 tháng 04 năm 2010*

*Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông*

*Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu*

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang thứ mười tám, xem từ dòng thứ ba từ dưới lên.

“*Lại như kinh Viên Giác nói: Các huyễn diệt hết, tâm giác không động. Huyễn diệt đã diệt rồi, nhưng cái chẳng huyễn không diệt, giống như mài gương, chất dơ hết, ánh sáng sẽ hiện*”. Chúng ta xem đoạn thứ nhất, đoạn này vẫn tiếp tục nghiên cứu thể tánh của kinh này, tức là nêu rõ Phật nói bộ kinh này là căn cứ vào điều gì để nói, điều ấy được gọi là thể tánh. Nếu không có căn cứ thì kinh chẳng thể thành lập. Căn cứ vào gì vậy? Phần trước, chúng ta đã học tập, hết thấy các kinh Đại thừa đều căn cứ vào thật tướng để nói. Thật tướng, chúng ta dùng từ phổ thông để nói thì chính là chân tướng của vũ trụ nhân sinh, những điều được nói đều là chân tướng, nếu không phải chân tướng thì đó chính là vọng ngữ. Chân tướng này rất khó hiểu, chân tướng chính là thật tướng vô tướng, nhưng thật tướng không phải không có tướng, hết thấy các kinh Đại thừa đều nói rõ sự thật này. Ở đây lão cư sĩ Hoàng lại trích dẫn kinh văn của kinh Viên Giác để nói cho chúng ta; cho nên chúng ta đọc bản chú giải này, giống như đọc rất nhiều kinh luận và giảng giải của tổ sư đại đức. Đoạn kinh Viên Giác này hết sức quan trọng. “Các huyễn diệt hết, tâm giác không động”, huyễn là gì? Trong giáo pháp Đại thừa gọi là ba tế sáu thô; hết thấy các pháp hư huyễn có ngọn nguồn từ ba tế sáu thô. Rất khó được là khoa học hiện nay đã phát hiện ra ba tướng tế, nhà khoa học nói với chúng ta, trong vũ trụ chỉ có ba thứ, ngoài ba thứ này ra thì thứ gì cũng chẳng có, ba thứ ấy là gì? Là vật chất, năng lượng, thông tin. Đây là những danh từ hiện đại, khác với danh từ trong kinh Phật, nhưng có cùng một ý nghĩa. Trong kinh Phật gọi là tướng nghiệp, tướng nghiệp của a-lại-da chính là năng lượng, tướng cảnh giới của a-lại-da là vật chất, tướng chuyển của a-lại-da, hoặc gọi là tướng kiến, chính là thông tin. Bạn xem, những thứ được nói là giống nhau. Thế nhưng nhà khoa học không thể nói rõ như đức Phật, những thứ ấy từ đâu mà có? Nhà khoa học không nói rõ được.

Trong Phật pháp, ba tướng tể này từ đâu mà có? Là từ tự tánh mà có; chỉ có tự tánh là thật, còn những tướng ấy đều không thật. Cho nên a-lại-da là vọng tâm, không phải chân tâm. Nhưng chúng sanh trong mười pháp giới, đây là nói rộng, nhiều hơn chúng sanh trong lục đạo. Phía trên lục đạo, tiến lên trên nữa, lục đạo là giới hạn, thông thường mà nói không dễ gì ra khỏi lục đạo luân hồi, vượt thoát lục đạo luân hồi là A-la-hán, gọi họ là A-la-hán; trên A-la-hán là Bích-chi Phật, trên Bích-chi Phật là Bồ-tát, trên Bồ-tát là Phật, chúng ta gọi là tứ thánh pháp giới. Bốn pháp giới này là thánh nhân, họ vẫn dùng a-lại-da, vẫn dùng vọng tâm, cho nên họ chưa phải là Phật. Đại sư Thiên Thai gọi Phật trong mười pháp giới là tương tự tức Phật, chưa phải là Phật thật sự, vì còn dùng vọng tâm, nhưng họ dùng rất chánh, dùng rất thuần, thoát nhìn thì như là Phật thật, trên thực tế thì không phải. Làm thế nào phân biệt chân vọng? Ở chỗ dùng tâm khác nhau, Phật dùng chân tâm. Quý vị phải ghi nhớ điều này, là dùng chân tâm, chân tâm không phải là ba thứ ấy, phải biết điều này. Chân tâm chính là dùng tự tánh, tổ tiên Trung Quốc chúng ta nói tánh người vốn thiện, trong Tam Tự Kinh nói “người ban đầu, tánh vốn thiện”, tánh vốn thiện ấy là chân tâm, nó không phải vọng tâm. Thiện đó không phải là thiện trong thiện ác, nếu là thiện trong thiện ác thì đó là vọng tâm, phải biết điều này. Thiện ở đây là tính từ, là từ ngợi khen, không thể diễn tả được, tức là nó quá tốt đẹp, quá hoàn mỹ, không có khiếm khuyết gì. Cái vốn thiện này có thể sanh ra vạn pháp, nó mới là nguồn gốc của vũ trụ nhân sinh.

Đại sư Huệ Năng khai ngộ, khai ngộ là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, kiến tánh là thấy điều gì? Là thấy được cái vốn thiện. Thấy được cái vốn thiện thì phải diệt hết ba thứ tướng nghiệp, tướng chuyển, tướng cảnh giới, ba thứ ấy không còn nữa, chúng là vọng tâm, vậy chân tâm mới hiện tiền. Chân tâm hiện tiền, trong chân tâm không có hiện tượng vật chất, cũng không có hiện tượng tinh thần. Trong bốn cõi của Tịnh độ tông chúng ta, tầng cao nhất gọi là Thường tịch quang tịnh độ, là một mảng quang minh, ở khắp mọi nơi. Ở nơi đâu? Nơi đâu cũng có, lúc nào cũng có. Chúng ta cũng không rời khỏi Thường tịch quang, cũng không rời khỏi tự tánh, nhưng chúng ta không nhìn thấy. Không rời khỏi nó, nhưng không thấy nó, vì sao không thấy? Năng lực của sáu căn chúng ta là hư vọng, vọng không thể duyên đến chân, vọng chỉ có thể duyên với vọng, không duyên được chân. Vọng tâm của chúng ta rất lợi hại, nó có thể duyên tới a-lại-da, tức là tướng nghiệp, tướng chuyển, tướng cảnh giới, nó đều có thể duyên được, đều có thể đạt tới, nhưng không thể đạt tới tự

tánh. Đạt tới tự tánh thì phải buông những thứ ấy xuống, ba thứ ấy đều buông xuống thì tự tánh sẽ hiện tiền, bạn mới có thể thấy được.

Buông xuống chẳng dễ, nói thì rất dễ, nhưng sự thật rất khó. Trong kinh Đại thừa, đức Phật nói khởi tâm động niệm, khởi tâm động niệm là tướng nghiệp, phân biệt là tướng chuyển, chấp trước là tướng cảnh giới, chúng ta đối với hết thảy các pháp thế gian và xuất thế gian đều có thể không chấp trước, vậy thì bạn chứng quả A-la-hán. Trước hết bạn khôi phục điều gì? Khôi phục tâm thanh tịnh, tâm địa không nhiễm mây trần; cũng có nghĩa là đã thấu lộ một phần chân tâm, thấu lộ một phần thì lục đạo luân hồi không còn nữa. Cho nên quý vị phải hiểu được, lục đạo không thật, trong kinh Đại thừa thường nói “phàm những gì có tướng đều là hư vọng”, vì chúng là pháp sanh diệt, bạn thấy hết thảy động vật có sanh lão bệnh tử. Còn thứ chân thật thì sao? Thứ chân thật thì không sanh không diệt. Thế nên, tôn giáo của phương Tây gọi là chân thần, có một chút giống, thế nhưng chưa phải, vẫn còn cách biệt với chân tướng sự thật. Nhưng hiện nay tôn giáo phương Tây nói tới chân thần khác với trước đây, họ nói thần không có thân thể hữu hình, thần ở khắp mọi nơi, họ cũng học theo cách nói này, cách nói này có một chút giống với ý nghĩa được nói trong Phật pháp, nhưng trong ấy còn có mê ngộ khác biệt. Giác rồi mới là tự tánh, lúc mê thì gọi là thần thức, danh từ nhà Phật gọi là thần thức. Người thế gian chúng ta, người phương Đông gọi là linh hồn, người phương Tây cũng gọi là linh hồn, linh hồn chính là tướng chuyển, tướng chuyển là ở trong trạng thái mê, nên gọi là tướng chuyển; giác ngộ rồi thì ba tướng ấy đều không có. Do vậy, đúng là phàm những gì có tướng đều là hư vọng. Đây là nói về khởi nguyên của vũ trụ.

Tướng chuyển là thông tin, cho nên chuyển cảnh giới bằng cách nào? Cảnh giới nghe theo thông tin. Nếu chúng ta hiểu đạo lý này thì ngày nay địa cầu có tai nạn, chúng ta có thể hóa giải tai nạn hay không? Có thể, chỉ cần bạn biết chuyển ra sao, bạn nắm được điều này rồi thì thật sự có thể chuyển cảnh giới. Trong chuyển cảnh giới, nhỏ là thay đổi bản thân, đối với thân tướng của chính mình, đầu tiên là khỏe mạnh. Làm thế nào để nó không sanh bệnh, làm thế nào để nó khỏe mạnh sống lâu, làm thế nào để thân thể chúng ta không lão hóa, đều làm được, hễ bạn hiểu đạo lý này thì bạn làm được. Hiện nay gọi là tâm thái của bạn, tâm của bạn thanh tịnh thì đó chính là tướng trường thọ, dung mạo sẽ rạng rỡ, làn da của bạn nhất định sẽ rất đẹp, không dễ gì lão hóa. Vì sao vậy? Tâm bạn thanh tịnh. Nếu đạt tới bình đẳng, tức là một cấp cao hơn, tâm bình đẳng thì có thể nói là bạn sanh tử tự tại, nếu tâm bình

đẳng thật sự hiện tiền, chúng ta sống trên thế giới này hai, ba trăm năm không có vấn đề gì. Đối với y học Trung Quốc, tức Trung y, thầy tôi là lão cư sĩ Lý Bình Nam rất giỏi về Trung y, thầy nói với tôi: thầy cả đời kê toa chữa bệnh cho người khác, nhất định không chữa nhầm một ai, thầy dám nói như vậy. Thầy cũng từng làm quan tòa, thầy nói: “Tôi làm quan tòa xử án, có xử oan cho ai hay không thì tôi không dám nói, không dám chắc, rất có thể có chỗ xử oan cho người ta, thế nhưng khám bệnh cho người khác thì trước giờ chưa từng phạm sai lầm”. Thầy có gan nói ra lời ấy. Thầy nói với chúng tôi: “Trung y không phải là chữa bệnh, mục đích thứ nhất của Trung y là dạy con người trường sinh”. Thầy nói: “Đối với thọ mạng của con người, thân thể con người là một cỗ máy, nếu có thể bảo dưỡng rất tốt cỗ máy này thì tối thiểu [có thể dùng] hai trăm năm, hai trăm tuổi là thọ mạng bình thường. Bạn sống không đến hai trăm tuổi là do không biết bảo dưỡng, bạn tự làm hỏng chính mình”. Lời này nói rất có lý, mục tiêu thứ nhất của Trung y là trường sinh. Mục tiêu thứ hai là phòng ngừa bệnh tật, bạn thật sự hiểu đạo lý này thì bạn có thể ngăn ngừa, bạn cả đời không bị bệnh. Thứ ba mới là chữa bệnh, chữa bệnh là mục tiêu thứ ba của Trung y.

Khi chữa bệnh còn thần kỳ hơn nữa, thầy nói: chữa bệnh thì thầy thuốc hạng nhất chỉ cần nhìn, không cần phải hỏi, xem sắc tướng và dung mạo của bạn, nghe âm thanh bạn nói, họ không cần hỏi han. Hoàn toàn hiểu rõ tình trạng thân thể của bạn, họ còn có thể phán đoán: hiện nay thân thể bạn rất tốt, không có bệnh tật gì, nhưng họ biết mười năm sau, hoặc hai mươi năm sau, bạn sẽ bị bệnh gì, chỗ nào có vấn đề. Thầy nói: Thần kỳ! Điều này có đạo lý, không phải không có đạo lý. Thí dụ như thợ sửa xe hơi, kinh nghiệm rất phong phú, vừa nghe tiếng động cơ xe phát ra thì liền biết tình trạng cái xe này của bạn, bạn còn chạy được bao nhiêu cây số nữa, chỗ nào đó trong xe bị trục trặc, người ta là dân trong nghề. Người ngoài nghề như chúng ta nghe không ra, nhưng họ có thể nghe biết. Cho nên Trung y gọi là xem, nghe, thứ ba mới là bắt mạch, “quan sát, nghe tiếng, hỏi bệnh, bắt mạch”. Bạn xem, đầu tiên họ vừa nhìn liền biết, đây là thầy chữa bệnh bậc nhất, hạng thứ hai phải hỏi, hỏi han bạn, hạng thứ ba mới phải bắt mạch. Cho nên, chúng tôi học những thường thức này với thầy Lý, mới biết rằng thầy thuốc bắt mạch là loại hạng ba. Bạn xem trong Trung y, điều thứ ba mới là chữa bệnh, thầy chữa bệnh khi nhìn và hỏi xong mà vẫn phải bắt mạch là thầy thuốc hạng ba, kể ra cũng khá lắm, hiện nay thầy thuốc giỏi hạng ba này cũng không dễ gì gặp được.

Chúng ta phải biết rằng, tâm thái chủ tử hết thầy. Bạn thấy vài hôm trước, cư sĩ Lưu Tố Vân biểu diễn ở bên đây, bà bị bệnh Lupus ban đỏ, mắc loại bệnh này gần như không cách nào chữa khỏi, nhưng bà có thể hoàn toàn bình phục, ngay cả vết sẹo cũng không có. Bạn thấy bà giảng kinh, ở nơi đây mỗi ngày giảng hai giờ, tôi nghe nói đến Thâm Quyển là mỗi ngày giảng tám giờ, thật không dễ! Bà năm nay 66 tuổi, lúc 59 tuổi mắc bệnh ấy, bạn thấy đó, tâm thái trị khỏi bệnh, không dùng thuốc. Đây là trong Phật pháp có căn cứ lý luận, hễ tâm thái bạn chuyển biến thì các tế bào mắc bệnh thầy đều có thể phục hồi bình thường từ trong nội tâm của bạn. Nếu tâm thái không tốt, bạn thấy bác sĩ Bành Hâm đã phân tích cho chúng ta, ông nói về ngũ thường: nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, làm được năm chữ ấy thì bạn sẽ không bị bệnh. Bất nhân sẽ bị bệnh gan, bất nghĩa sẽ bị bệnh phổi, vô lễ sẽ bị bệnh tim, nó đều tương ứng với nhau. Đây là y học Trung Quốc, y học Trung Quốc có lịch sử hơn 5.000 năm, bạn có thể không thừa nhận sao? Thầy tôi là tiên sinh Phương Đông Mỹ có lần nói với tôi: “Trung y có 5.000 năm lịch sử, Tây y mới 300 năm, trong chiến tranh thế giới lần thứ hai may mắn phát minh ra chất kháng sinh, nếu không phát minh ra chất kháng sinh thì không có Tây y”. Thầy hỏi tôi: “Anh tin 300 năm, hay tin 5.000 năm?” 5.000 năm trải qua khảo nghiệm của thời gian, trải qua khảo nghiệm con người, nên nó đã định hình. Bạn không thể không bội phục trí tuệ tổ tiên Trung Quốc, họ chứng đắc thật tướng các pháp mà những gì trong kinh điển nói. Như những điều được giảng trong kinh, đức Phật nói ai có thể thấy và chứng thực? Từ Bát địa trở lên. Bồ-tát có các cấp bậc: Bát địa, Cửu địa, Thập địa, Thập nhất địa là Đẳng giác, Thập nhị địa là Phật, năm địa vị này đều hiểu rõ ràng sáng tỏ. Từ Thất địa trở xuống đều chưa chứng đắc, chưa chứng đắc thì chỉ nên nghe lời thầy, nỗ lực nâng cao linh tánh của chính mình, nâng lên tới Bát địa thì bạn chứng đắc.

Các huyễn diệt hết, vừa rồi nói về ba tướng tế và sáu tướng thô, từ ba tế biến thành sáu thô, ba tướng tế là quá vi tế, không dễ gì nhận biết được. Cho nên, khoa học ngày nay có thể nói tới năng lượng, vật chất và thông tin, chúng ta không thể không bội phục họ, hết sức khó được. Khoa học vẫn phải tiến cao hơn nữa, chúng ta cũng mong nhà khoa học có thể minh tâm kiến tánh, thế nhưng minh tâm kiến tánh thì phải buông xuống khởi tâm động niệm, phân biệt, chấp trước, nếu vẫn dùng những tâm ấy, tức là dùng vọng tâm, vọng tâm chỉ có thể đạt tới a-lại-da là cùng, họ không cách nào đột phá được. Thế nên “các huyễn diệt hết”, công phu học Phật của chúng ta là dùng ở chỗ này. Trước hết công phu ấy có thứ tự, cũng có khó dễ, đầu tiên là từ chấp trước, nhất định không được chấp trước, hễ chấp trước thì bạn không thể đột

phá cửa ải đầu tiên là lục đạo. Lục đạo cũng không phải thật, chỉ cần buông xuống chấp trước, không chấp trước hết thấy các pháp thế gian và xuất thế gian. Không chấp trước, chúng tôi thường nói, phải bắt đầu thực hiện từ đâu? Bắt đầu từ buông xuống đối lập, tôi thường khuyên các đồng học điều này, chúng ta thực hiện từ chỗ này, nhất định không được đối lập với người khác. Họ đối lập với ta, ta không đối lập với họ, nếu ta vẫn đối lập với họ thì bạn chẳng tiến được bước nào trong Phật pháp; không đối lập với hết thấy việc, không đối lập với hết thấy vạn vật, vậy thì tâm lượng bạn sẽ rộng mở, bạn có thể bao dung, đó là bước đầu. Đầu tiên phải buông xuống, đối với hết thấy các pháp thế gian và xuất thế gian, không được có ý niệm không chế, không được có ý niệm chiếm hữu, nếu bạn có ý niệm không chế, ý niệm chiếm hữu thì đó là cái gốc của hết thấy mọi phiền não của bạn. Phải hạ công phu ở đây thì mới có thể đạt được tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh mới hiện tiền, tâm thanh tịnh hiện tiền sẽ vô cùng vui sướng, gọi là pháp hỷ sung mãn. Bạn xem câu đầu tiên trong Luận Ngữ, Khổng tử nói: “Học mà thường làm được, chẳng phải vui lắm sao!” Bạn đem những điều đã học được, vận dụng hoàn toàn vào trong đời sống, trong công việc, thực hiện trong đối nhân xử thế tiếp vật, vậy trong tâm có sự vui sướng, niềm vui này không do ngũ dục lục trần bên ngoài kích thích, mà là niềm vui từ nội tâm lưu xuất ra bên ngoài. Phật pháp cũng như vậy, nếu bạn có thể thật sự buông xuống tập khí phiền não thì tâm sẽ tự tại biết bao, thanh tịnh biết bao.

Do vậy, trước hết là tu tâm thanh tịnh, đạt được tâm thanh tịnh rồi thì lục đạo không còn nữa, ra khỏi lục đạo, chứng quả A-la-hán; tiến thêm bước nữa, buông xuống phân biệt, không những không chấp trước, mà ngay cả phân biệt cũng không có, vậy sẽ nâng lên thành Bồ-tát; cuối cùng là không khởi tâm, không động niệm thì gọi là thành Phật. Cho nên, Phật, Bồ-tát, A-la-hán là danh xưng của ba cấp bậc tu hành trong nhà Phật, giống như danh xưng ba học vị trong trường học hiện nay, cao nhất trong học đường hiện nay là tiến sĩ, kế đó là thạc sĩ, rồi cử nhân; A-la-hán là cử nhân, Bồ-tát là thạc sĩ, Phật là tiến sĩ, đây là danh xưng học vị, không được hiểu sai. Ngày nay, Phật giáo biến thành tôn giáo chính là tội lỗi của chúng ta, tội lỗi của đệ tử Phật, tại sao có thể hạ Phật giáo xuống thành tôn giáo! Thích-ca Mâu-ni Phật cả đời dạy học, bạn hãy xem kỹ, ngài không dính dáng gì tới tôn giáo, nhưng hiện nay Phật giáo thật sự biến thành tôn giáo, bạn lại không thể không thừa nhận đó là tôn giáo. Chúng ta đã có lỗi với thầy! Thân phận của Thích-ca Mâu-ni Phật là thầy giáo, giống như Khổng tử, Khổng tử dạy học chỉ được 5 năm, Thích-ca Mâu-ni Phật dạy học cả đời, 49 năm, 30 tuổi đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, bắt đầu dạy học,

79 tuổi viên tịch, giảng kinh dạy học suốt 49 năm. Ngài nói với chúng ta, tất cả vấn đề của thế gian và xuất thế gian, dùng phương pháp gì để giải quyết? Dùng giáo dục, chỉ cần bạn dạy người giác ngộ, giúp họ phá mê khai ngộ, hễ họ khai ngộ thì có thể giải quyết vấn đề. Tức là trí tuệ sẽ giải quyết được vấn đề, còn tri thức thì không được, tri thức giải quyết vấn đề là có giới hạn, hơn nữa còn để lại hậu quả; trí tuệ không như vậy, trí tuệ không có bờ bên, chắc chắn không để lại hậu quả.

Phật pháp Đại thừa là trí tuệ viên mãn, trí tuệ từ đâu mà có? Là trong tự tánh của bạn vốn có, đó chính là tánh giác. Tâm giác không động, tánh giác là trí tuệ, là cái bạn vốn có, tánh giác là gì? Thấy nghe hay biết, không sanh không diệt. Lúc đại sư Huệ Năng kiến tánh đã báo cáo rất đơn giản, 20 chữ, quả thật là “vốn tự thanh tịnh”. Tâm của bạn có ô nhiễm hay không? Không có, dẫu tạo tác ác nghiệp, đọa địa ngục A-tỳ vẫn không ô nhiễm, nếu nó bị ô nhiễm thì không gọi là chân tâm, mà là hư vọng. Cho nên ô nhiễm là gì? Ô nhiễm là a-lại-da bị ô nhiễm, vừa rồi nói về tướng nghiệp, tướng cảnh giới, tướng chuyển, những thứ ấy bị ô nhiễm, tự tánh không bị ô nhiễm, tự tánh mới là chính mình chân thật, Phật giáo Đại thừa thường gọi nó là “mặt mũi vốn có trước khi cha mẹ sanh ra”. Nhưng mê rồi thì biến thành a-lại-da, giác ngộ rồi thì a-lại-da không còn nữa, thấy nghe hay biết hiện tiền, thấy nghe hay biết khắp pháp giới hư không giới, toàn bộ hư không pháp giới là một thể sanh mạng chung, đây là luân lý được nói trong nhà Phật. Luân lý nói về quan hệ, chúng ta sống trong thế gian này, gọi là ngũ luân, tức là quan hệ cha con, quan hệ vợ chồng, quan hệ anh em, quan hệ vua tôi, quan hệ bè bạn, đây là nói về các mối quan hệ. Nhưng nhà Phật nói tới luân lý thì nói đến mức viên mãn rất ráo, vì sao vậy? Toàn bộ hư không pháp giới và chính mình là một thể, không phải là một nhà, mà là một thể, một thể sanh mạng chung. Cho nên, tâm yêu thương không có phạm vi, không có điều kiện, gọi là vô duyên đại từ, nói theo hiện nay thì duyên là điều kiện, vô duyên là không có điều kiện; đồng thể đại bi là tâm thương xót đối với chúng sanh vì cùng một thể, trên thân mình có chỗ nào đau ngứa, mình rất quan tâm chăm sóc chỗ ấy, bởi cùng một thể. Phật pháp Đại thừa thấy khắp pháp giới hư không giới và chính mình là một thể, điều này quá khó. Ngày nay, chúng ta vì sao không thể khế nhập cảnh giới? Vì chúng ta có ta, có ta thì đã vạch rõ giới tuyến với người khác rồi, không biết mình và người không hai, mình và người là một, không biết đạo lý này.

Thế nên trong Phật pháp, bước đầu tiên là phá thân kiến, không chấp trước cái thân này là ta. Thân này là gì? Thân có sanh diệt, ta không có sanh diệt, ta là tánh

giác, tánh giác không có sanh diệt, thấy nghe hay biết là tánh giác. Trong hội Lăng-nghiêm, Thích-ca Mâu-ni Phật đã bàn vấn đề này với vua Ba-tư-nặc. Vua Ba-tư-nặc lo lắng, tuổi tác lớn rồi, lúc đó vua 62 tuổi, bằng tuổi Thích-ca Mâu-ni Phật, dần dần già rồi thì sẽ bệnh chết, vua lo lắng chuyện này. Thích-ca Mâu-ni Phật liền hỏi vua, dạy vua, gọi ngài là đại vương, vì ngài là quốc vương, hỏi vua: “Đại vương nhìn thấy nước sông Hằng lúc mấy tuổi?” Vua nói: “Ba tuổi”. Mẹ dẫn vua đến một miếu thờ thần, lúc tới miếu thần lễ bái, đi qua bờ sông Hằng, biết đó là dòng sông Hằng, nhìn thấy sông. Đức Phật nói: “Lúc đại vương 13 tuổi, sau mười năm, đại vương có cảm thấy thân thể già và lão hóa hơn lúc ba tuổi rất nhiều hay không?” “Đúng vậy”. Khi 23 tuổi lại già hơn lúc 13 tuổi mười năm, năm nay 62 tuổi, thân thể biến hóa không ngừng. Đức Phật hỏi vua: “Vua thấy nước sông Hằng, cái thấy đó của đại vương có biến đổi hay không?” “Ba tuổi ta thấy nước sông Hằng, 13 tuổi ta cũng thấy, 23 tuổi ta cũng trông thấy”. “Tới 62 tuổi, đại vương cũng thấy, cái thấy đó của đại vương có biến đổi hay không?” Vua nói: “Không biến đổi”. Đức Phật liền nói: “Không có biến đổi là không sanh không diệt, thứ biến đổi là cái thân hư giả của đại vương, cái thân giả của đại vương có sanh tử, còn cái không sanh không diệt kia không có sanh tử”. Vua Ba-tư-nặc do đây mà giác ngộ, ông rất vui, hóa ra là thân chết chứ linh tánh của ta không thật sự chết.

Thân là gì? Thân không phải là ta, thân là cái ta sở hữu, là công cụ, giống như y phục, là quần áo của ta; đây là thân thể mà ta sử dụng, đã dùng vài chục năm, không còn sử dụng tốt nữa bèn thay bộ khác, thay đổi thân thể. Thế nhưng trong đây có mê ngộ, lúc mê gọi là linh hồn, lúc ngộ gọi là linh tánh. Lúc mê, phạm vi hoạt động của linh hồn là lục đạo, không thoát khỏi lục đạo luân hồi. Tình hình trong lục đạo được con người phát hiện từ rất sớm, chắc là hơn 10.000 năm, được các tôn giáo và học phái xa xưa của Ấn Độ nhận biết. Lịch sử của họ lâu hơn chúng ta nhiều, tôi có qua lại với họ, các trưởng lão Ấn Độ nói với tôi, tôn giáo của họ tương truyền đã hơn 10.000 năm, chúng ta có thể tin tưởng chuyện này. Người Ấn Độ không chú trọng lịch sử, không giống người Trung Quốc là truyền thừa qua từng đời, nhưng hiện nay toàn thế giới thừa nhận Ấn Độ có 8.500 năm lịch sử, cũng sớm hơn Phật giáo 5.000 năm, trên thực tế thì nhiều hơn. Thích-ca Mâu-ni Phật đã học những thứ của họ, điểm đặc sắc nhất trong sự tu học của họ là tứ thiên bát định, tứ thiên bát định mà trong kinh Phật nói đến là của đạo Bà-la-môn. Nếu tu định này thành công thì trong định có thể đột phá các chiều không gian, cũng tức là nói bạn đã nhập được định này thì trong định bạn có thể thấy được 28 tầng trời, đó là bạn nhìn lên, nhìn xuống thì bạn



có thể thấy địa ngục, chỉ cần bạn tu định này thì đều có thể thấy được. Cấp độ sâu cạn khác biệt trong định này gồm bốn loại: sơ thiên, nhị thiên, tam thiên, tứ thiên. Bát định là cấp độ cao nhất, đó là nói đến trời Vô Sắc giới, tứ thiên thấy được trời Vô Sắc giới, đạt đến định thứ tám thì bạn thấy được trời Vô Sắc giới, 28 tầng trời thấy đều nhìn thấy. A-la-hán không chỉ như vậy, A-la-hán tu định cấp bậc chín, đã đột phá, đột phá lục đạo luân hồi, đạt tới một thế giới khác. Nếu bạn thật tu thì bạn sẽ thật sự nhìn thấy, một chút cũng không giả. Nhưng Phật nói đó vẫn không phải là rốt ráo, rốt ráo thì còn phải tiến lên trên nữa. Bạn xem, A-la-hán vẫn chưa thấy a-lại-da, Bồ-tát cũng chưa nhìn thấy, Phật trong mười pháp giới vẫn chưa nhìn thấy. Nhất định phải buông xuống khởi tâm động niệm, vậy thì tâm thật sự định rồi, định đó là gì? Đó chính là chân tâm, chân tâm vốn bất động, bạn thấy đại sư Huệ Năng nói: “Nào ngờ tự tánh, vốn không dao động”, nó trước nay chưa hề động; cái bất động là chân tâm, cái dao động là vọng tâm, vọng tâm chính là ý niệm, khởi tâm động niệm. Niệm có tịnh có nhiễm, tịnh thì ra khỏi lục đạo luân hồi, nhiễm thì không ra khỏi lục đạo luân hồi. Trong nhiễm có thiện có ác, niệm thiện cảm được ba đường thiện, niệm ác cảm được ba đường ác. Trong nhiễm có thiện ác, trong tịnh không có thiện ác, đó là tứ thánh pháp giới, vẫn chưa phải là chân. Chân thì sao? Nhiễm tịnh, thiện ác thấy đều không có, đó là chân, liền vượt thoát mười pháp giới.

“Các huyền diệt hết, tâm giác không động”, thấy nghe hay biết sẵn có trong tự tánh liền hiện tiền, chúng bất động, thấy nghe hay biết bất động. Lúc mê thì biến thành a-lại-da thức, trong a-lại-da thức thì thấy nghe hay biết biến thành thọ tướng hành thức. Thọ là bạn có cảm nhận, cảm nhận của *khổ, vui, lo, mừng, xả*; tướng là bạn có suy nghĩ; hành là ý niệm của bạn không ngừng, niệm trước vừa diệt thì niệm sau liền sanh, đây gọi là hành; còn thức, hiện nay chúng ta nói một cách rất dễ hiểu thì chính là ký ức, những gì bạn đã trải qua mà bạn đều có thể ghi nhớ, đó là tác dụng của thức. Hôm qua tôi nghe đồng học nói với tôi, họ thấy trên Internet, đại khái là ở Mỹ, một số nhà khoa học trong khi nghiên cứu đã phát hiện nước có ký ức. Thí nghiệm của tiến sĩ Masaru Emoto cho chúng ta biết, nước biết nghe, biết xem, hiểu ý nghĩ của con người, hiện nay họ còn tiến thêm một bước nữa là phát hiện ra nước còn có ký ức. Đây là khoáng vật, điều này trong kinh Phật đã nói đến từ lâu. Trong kinh Phật nói với chúng ta, tâm và vật là một thể, vĩnh viễn không tách rời, trong vật có tâm, trong tâm có vật, bất luận vật chất gì cũng đều có thọ tướng hành thức. Sau khi tiến sĩ Emoto Masaru làm thí nghiệm này thành công, một đồng học của chúng ta phát hiện tin ấy trên Internet, đã in ra bốn trang đưa cho tôi xem. Sau khi tôi xem

xong thì hết sức vui mừng, đã được nhà khoa học chứng minh rồi, hết thấy mọi hiện tượng vật chất đều có năng lực này, đây là bản năng. Nước có thọ tướng hành thức, vậy bùn đất có hay không? Đương nhiên là có. Đá có hay không? Đương nhiên là có. Một hạt cát, một hạt bụi cũng có, trong Phật pháp nói, đầu sợi lông, đầu sợi lông cũng đầy đủ [năng lực ấy]. Thoạt nghe thì thấy rất thần kỳ, nhưng đó là sự thật.

Chúng ta thấy cuộc đối đáp giữa Thích-ca Mâu-ni Phật và Bồ-tát Di-lặc, cuộc đối đáp ấy là khoa học cao cấp. Năm xưa, thầy Phương giới thiệu Phật giáo cho tôi, thầy nói Phật giáo là triết học cao cấp, tôi hiểu, tôi cũng phát hiện Phật giáo là khoa học cao cấp. Nhỏ như vi trần, khoa học hiện nay gọi vi trần là nguyên tử, electron, hạt cơ bản, hạt quark, mắt thịt không thấy được, đây là vật chất, trong các vật chất như vậy cũng có thọ tướng hành thức. Cho nên chúng có sanh mạng, chúng là sống, trong Phật pháp nói toàn bộ vũ trụ là một thể sinh vật, nó không phải là vật chết, mà là vật sống. Chứng minh bằng cách nào? Dùng phương pháp thiền định để chứng minh. Không như khoa học, khoa học dùng máy móc, máy móc đôi khi còn có nhầm lẫn, sai lệch, thiền định không có sai lệch. Từ trong thiền định rất sâu, đột phá từng tầng chướng ngại, bạn sẽ nhìn thấy được. Người đời còn có một phương pháp, nhưng rất hữu hạn, chỉ có thể chứng minh chuyện này là có thể xảy ra, chuyện này không phải giả, đó là thuật thôi miên rất thịnh hành ở phương Tây trong nửa thế kỷ trở lại đây. Trong lúc được thôi miên rất sâu, bạn có thể trở về đời quá khứ, thậm chí trở về nhiều đời trong quá khứ. Tôi đọc báo cáo của tiến sĩ Brian Weiss người Mỹ thấy có người được thôi miên đã quay về gần như mấy chục đời, không chỉ mấy chục đời, mà gần như bảy tám mươi đời, tức là hơn bốn ngàn năm trước. Hoàn cảnh lúc ấy là còn sống trong hang động, con người chưa biết ở trong nhà cửa, là sống trong hang động. Họ có thể nói ra tình trạng đời sống lúc ấy, tuyệt đối không phải là bịa đặt. Cho nên từ thôi miên có thể chứng thực. Thiền định chứng thực con người thật sự có thể trở về quá khứ, cũng thật sự có thể thấy được tương lai. Vì sao vậy? Thời gian và không gian là giả. Trong Phật pháp Đại thừa nói với chúng ta là không có thời gian, không có thời gian thì không có trước sau, không có không gian thì không có khoảng cách. Thế giới Tây Phương Cực Lạc cách chúng ta mười vạn ức cõi Phật, nếu đột phá được không gian thì thế giới Cực Lạc ở đâu? Thế giới Cực Lạc ở ngay nơi đây. Các nhà khoa học đã thừa nhận thời gian và không gian không có thật, nhưng dùng phương pháp gì để đột phá thì họ không biết. Chúng ta đều biết các chiều không gian do đâu mà có, trong kinh Phật đã nói được rất rõ ràng, chúng từ đâu mà có? Từ vọng tưởng, chấp trước mà ra, bạn không có vọng tưởng, chấp trước thì các chiều không

gian sẽ không còn nữa. Việc này đều buộc phải tu định, phải tu tâm thanh tịnh, phải tu tâm bình đẳng, thanh tịnh có thể đột phá lục đạo, bình đẳng có thể đột phá mười pháp giới, tâm giác có thể đột phá toàn thể vũ trụ, ba mức độ như vậy. Phải có công phu, làm thế nào hạ công phu? Buông xuống! Bạn không buông xuống thì không được, phải thật buông xuống.

Cho nên tôi rất cảm ơn thầy tôi, người xuất gia tôi gặp đầu tiên là đại sư Chương Gia, tôi thỉnh giáo thầy, tôi nói: “Thầy Phương giới thiệu Phật pháp cho con, con biết Phật pháp đúng là đại học vấn, vậy có phương pháp gì có thể khế nhập cảnh giới hay không?” Tôi nêu câu hỏi như thế. Nêu câu hỏi xong, lão nhân gia không trả lời tôi, thầy nhìn tôi, tôi cũng nhìn thầy, chúng tôi ở trong phòng khách nhỏ của thầy nhìn nhau nửa giờ. Tôi đợi nửa giờ đồng hồ, đợi đến khi thầy nói một chữ “có”. Có! Tinh thần của tôi liền phấn chấn, chú ý nghe, thầy lại không nói gì, lại đợi thêm sáu, bảy phút, thầy lại nói: “Nhìn thấu được, buông xuống được”. Mấy chục năm sau tôi mới nghĩ ra, khi ấy vì sao thầy nhìn tôi nửa giờ mà không nói gì? Vì tôi còn trẻ, bộp chộp nóng vội, nhất định phải đợi cho tâm tình lắng xuống, vọng niệm không còn, lúc ấy nói với bạn thì mới có ích, bạn mới thật sự nghe vào. Nói một chữ có, tâm tôi chấn động, lại dao động rồi, lại không được rồi, vẫn phải lắng tâm xuống. Hiện nay tôi thấy nhiều trường học, ấn tượng sâu nhất là khi tôi ở Luân Đôn, đến thăm trường đại học Cambridge, đại học Luân Đôn, tôi thấy sinh viên ở đó kể ra còn khá, tốt hơn những trường thông thường, nhưng vẫn không khác tôi lúc trẻ. Gặp đại sư Chương Gia, ngài không nói gì với bạn, cứ trừng mắt nhìn bạn, đến khi nào bạn có thể lắng được tâm bộp chộp xuống thì ngài mới nói với bạn. Từ điểm này chúng tôi hiểu được việc dạy học của cổ nhân. Cho nên, trẻ em thời xưa được bồi dưỡng sự điềm đạm từ nhỏ, nhất cử nhất động đều giống một người trưởng thành nhỏ, nên có thể tiếp nhận. Còn như trẻ nhỏ phương Tây thì không cách nào tiếp nhận, tiếp nhận khoa học kỹ thuật thì được, chứ không có năng lực tiếp nhận loại học vấn của Trung Quốc. Vì vậy, học điều gì cũng đều cần tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, thật sự là nền tảng để học tập cổ thánh tiên hiền, thiếu nền tảng này thì chúng ta chỉ nghe được một số kiến thức thông thường bề ngoài, mà không có cách nào khế nhập cảnh giới.

Đoạn tiếp theo, vẫn là trong kinh Viên Giác nói: “Huyễn diệt đã diệt rồi, nhưng cái chẳng huyễn không diệt”. Huyễn là giả, không phải thật, nhưng bạn không thể nói nó không có tướng, hiện nay tất cả các hiện tượng đều hiện tiền, sao bạn có thể

nói không có tướng được? Tuy hiện tượng hiện tiền, nhưng bạn không thể nói nó có, vì sao không thể nói nó có? Vì tướng ấy là tướng hư ảo, thật vậy, giống như tướng hiện ra trong những tấm phim điện ảnh. Chúng ta xem phim, hiện nay điện ảnh được kỹ thuật số, nên không dễ gì thấy được [chúng là tướng hư ảo], điện ảnh trước đây là dùng phim nhựa. Ở đây tôi vẫn còn vài cuộn phim, đây phim điện ảnh, đây là phim đèn chiếu, phim nhựa điện ảnh, bạn xem mỗi tấm phim là một tướng cảnh giới, là một tướng hư ảo. Ống kính của máy chiếu phim mở ra, tấm phim này được chiếu lên màn chiếu, ống kính đóng lại, liền đổi sang tấm thứ hai, tấm thứ nhất không còn, đổi sang tấm thứ hai, tấm hai lại đổi sang tấm ba. Tốc độ thay đổi nhanh chóng, trong một giây thay đổi 24 tấm, vậy là chúng ta đã bị gạt rồi, chúng ta xem phim giống như bị nó mê hoặc vậy, giống như là thật, thật ra tốc độ của nó là 1/24 giây. Tướng hiện ra của vũ trụ này ở trước mắt chúng ta cũng giống với tướng hiện ra trên màn chiếu, tốc độ là bao nhiêu? Phật hỏi Bồ-tát Di-lặc, thật ra hai ngài một hỏi một đáp là để cho chúng ta nghe, hai ngài đang song tấu, để chúng ta nghe xong giác ngộ. Phật hỏi, Bồ-tát Di-lặc đáp, Phật nói trong tâm có niệm, đây là nói người thông thường, trong tâm chúng ta khởi lên ý niệm, trong một niệm có bao nhiêu niệm vi tế? Có mấy niệm? Đó là ý niệm cực kỳ vi tế, giống như các hình ảnh trên màn chiếu, hay hình ảnh trong phim mà chúng ta thấy trong một giây, thấy một giây là 24 ý niệm, nó có 24 ý niệm sanh diệt, chúng ta tính trong một giây. Còn Bồ-tát Di-lặc nói trong một khảy ngón tay, một cái búng tay chưa đầy một giây, nếu chúng ta khảy nhanh, trong một giây tôi có thể khảy bốn lần, khảy nhanh hơn có thể khảy năm lần. Ngài nói trong một khảy ngón tay có ba mươi hai ức trăm ngàn niệm, trăm ngàn là mười vạn, ba mươi hai ức nhân với mười vạn là 320 ngàn tỉ, chúng ta sao biết được nó là giả. Nếu một giây chúng ta khảy năm lần, thì trong một giây có bao nhiêu niệm vi tế? 1.600 ngàn tỉ. Trên màn chiếu điện ảnh, một giây mới là 24 lần, 24 ý niệm sanh diệt, còn hoàn cảnh hiện thực của chúng ta là trong một giây có 1.600 ngàn tỉ ý niệm. Ai có thể thấy được? Trong kinh, Phật nói Bồ-tát Bát địa, tâm đó của Bồ-tát Bát địa, công phu định lực ấy có thể nhìn thấy trong một giây có 1.600 ngàn tỉ niệm vi tế như vậy, các ngài có thể nhận biết. Từ Bát địa trở lên là Bồ-tát Cửu địa, Thập địa, Bồ-tát Đẳng giác, Diệu giác, những vị thuộc năm địa vị này nhìn thấy rất rõ ràng. Đây là thấy được nguồn gốc duyên khởi của vũ trụ. Công cụ khoa học không có cách nào, làm không được, ý niệm quá vi tế. Công cụ của các nhà khoa học có thể thấy được a-lại-da, xem ra đã khá lắm rồi, còn ý niệm cực kỳ vi tế này thì quá khó.

Chúng ta cho rằng thế giới này là thật, Phật nói với chúng ta về tình hình này, chúng ta mới biết được thế giới này đều là từ ý niệm, do ý niệm tạo thành, từ những ý niệm cực kỳ vi tế tập hợp lại mới thành tựu. Do vậy, tướng chẳng phải là thật, mà là tướng hư ảo, giống như hiện nay chúng ta xem tivi, tivi hiện nay dùng kỹ thuật số, nhanh hơn tốc độ của điện ảnh, nên bạn càng thấy thật hơn nữa. Bạn biết các hiện tượng trong toàn thể vũ trụ rất giống với chuyện này, bạn không thể nói nó là giả, nhưng cũng không thể nói nó là thật. Nếu bạn nói nó là thật, nhưng trong mỗi niệm nó lại không tồn tại, niệm trước không phải là niệm sau. Trong lúc giảng kinh, chúng tôi thường dùng cách nói “tướng tiếp nối tương tự” để chỉ cho tướng này, tướng trước và tướng sau tuyệt đối khác nhau, nhưng rất sát nhau, rất tương tự nhau, chúng không hoàn toàn tương đồng, mỗi tấm phim đều khác biệt, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Hoàn toàn do ý niệm khống chế, nói cách khác, ý niệm của bạn càng thanh tịnh thì sự biến hóa của nó, tức là sự biến hóa của từng tấm phim, mức độ biến hóa rất nhỏ. Nếu tâm bạn bộp chộp, tập khí phiền não rất nặng thì sự biến hóa này sẽ rất lớn. Biến hóa rất lớn thì chúng ta già yếu rất nhanh, biến hóa rất chậm thì chúng ta cũng già yếu rất chậm, đạo lý là ở chỗ này, nó có đạo lý. Sau khi bạn hiểu rõ Phật pháp, nhìn lại thấy Trung y quả thật rất tuyệt vời, thật sự có đạo lý, trong kinh Phật nói được thấu triệt. Cho nên, chúng ta có thể kiểm soát bản thân, làm sao để chúng ta không bị mắc bệnh thì hoàn toàn dùng tâm thái để kiểm soát, tâm lượng phải lớn, nhất định phải có tâm từ bi, nhất định không được có oán hận. *Oán, hận, não, nô, phiền* đều là duyên gây bệnh, nhân là *tham, sân, si, mạn, nghi*. Tham, sân, si, mạn, nghi là nguyên nhân gây bệnh oán, hận, não, nô, phiền là duyên gây bệnh, nhân duyên vừa kết hợp thì các tế bào của chúng ta sẽ sanh ra virus, sẽ biến thành virus. Bạn hiểu được đạo lý này thì chỗ nào có bệnh, bạn liền giữ cho tâm địa thanh tịnh, nghĩ đến điều tích cực. Chúng ta học kinh này, học Đại thừa, tôi đã ghi lên mười chữ của tâm Bồ-đề, bạn nghĩ tới “chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi”, nghĩ tới những điều này thì các tế bào nhiễm virus sẽ khôi phục lại bình thường. Chúng phục tùng ý niệm của bạn, nếu người khác làm việc tốt, tụng kinh hồi hướng cho bạn thì cũng có lợi ích đôi chút, nhưng không nhiều, không lớn, bản thân vừa chuyển ý niệm thì sức mạnh ấy mới lớn. Người khác gia trì bạn không phải không có tác dụng, có tác dụng, cũng có một chút tác dụng, nhưng hiệu quả không trực tiếp như vậy. Nếu ý niệm thật sự chuyển đổi, hồi tâm hướng thiện thì sẽ chuyển rất nhanh.

Chúng ta hiểu đạo lý này, “huyễn diệt đã diệt rồi, nhưng cái chẳng huyễn không diệt”. Cái chẳng huyễn là tánh giác, cho nên đây là điều bình thường, chỉ cần

trừ bỏ những thứ hư vọng thì sẽ trở lại bình thường, vốn là bình thường, vốn là khỏe mạnh. Như thầy Lý nói với tôi, con người vốn có thể sống thọ tới hai, ba trăm tuổi, sống hai, ba trăm tuổi cũng không có gì là hiếm lạ. Quan trọng nhất là tâm thái phải bình thường, bạn không được có tạp niệm, không được có phiền não. Trong xã hội này, có câu “chuyện không như ý thường chiếm tám chín phần”, đều là có nguyên nhân. Người này hủy báng ta, ta tiếp nhận, nhưng đừng để trong lòng, hãy cảm tạ họ. Vì sao cảm tạ họ? Cũng giống như họ đến khảo nghiệm công phu của ta, xem ta có thể nhẫn hay không, ta nhẫn được thì đạt, vượt qua ải này rồi, đừng để trong lòng, hãy cảm tạ họ. Họ làm hại ta, sỉ nhục ta, đây đều là đang khảo nghiệm, khảo nghiệm bằng nghịch cảnh. Còn thuận cảnh khảo nghiệm thì làm cho bạn vui thích. Nếu bạn đang trong thuận cảnh, tức là thuận cảnh thiện duyên, trong tình hình này mọi thứ đều rất thuận lợi, nếu bạn khởi tham luyến, sanh tâm hoan hỷ thì cũng sai rồi. Vì sao vậy? Thất tình ngũ dục là phiền não. Trong thuận cảnh không tham luyến, trong nghịch cảnh không oán hận, vĩnh viễn giữ gìn tâm địa thanh tịnh, bình đẳng, đây mới gọi là huyễn diệt đã diệt rồi. Hiểu rõ chân tướng là nhìn thấu, hiểu rõ chân tướng, phàm những gì có tướng đều là hư vọng, đây là trong kinh Kim Cang nói, hết thảy pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng, pháp hữu vi là gì? Hữu vi là có sanh có diệt. Bạn xem, có pháp nào không sanh diệt, động vật có sanh, lão, bệnh, tử; thực vật có sanh, trụ, dị, diệt; khoáng vật, núi sông đất đai có thành, trụ, hoại, không, không một thứ nào không sanh diệt. Đã có sanh diệt thì bạn biết hiện tượng ấy do đâu mà có, chính là hiện tượng kết tụ trong sát-na, Bồ-tát Di-lặc nói trong một khoảnh khắc có ba mươi hai ức trăm ngàn niệm, chúng khởi lên như vậy. Niệm niệm đều không thể được; cho nên bạn có thể hưởng thụ những tướng cảnh giới ấy, nhưng đừng chấp trước, đừng chiếm hữu, bạn không chiếm hữu được. Ngay cả thân thể cũng không thể chiếm hữu, nếu ta có thể chiếm hữu thân thể thì ta sẽ mãi mười tám tuổi, tốt biết bao, ta vĩnh viễn không già, vì ta chiếm hữu được rồi. Nhưng bạn không thể chiếm hữu được, vì nó biến hóa trong từng sát-na. Tất cả hiện tượng đều là huyễn hóa, kể cả cõi Thật báo trang nghiêm của chư Phật Như Lai mà trong kinh nói. Sự biến hóa trong cõi Thật báo trang nghiêm hết sức chậm rãi, thế nên chúng ta đọc kinh Vô Lượng Thọ, lúc miêu tả tình trạng của thế giới Cực Lạc, thấy người trong thế giới Cực Lạc trường sinh bất lão, không bị bệnh, không sanh bệnh, cũng không già suy, hoa trong thế giới Cực Lạc vĩnh viễn không héo. Do nguyên nhân gì? Do người sống ở nơi ấy trong tâm không có phân biệt, chấp trước. Vì sao còn có hiện tượng? Vì họ có khởi tâm động niệm. Khi không có phân biệt, chấp trước thì sự biến hóa của họ

trở nên vô cùng chậm rãi, thời gian dù lâu đến đâu, họ vẫn vĩnh viễn trẻ trung, là do đạo lý này. Nếu chúng ta hiểu thì hãy buông xuống hết tập khí phiền não, tốc độ già yếu của chúng ta trên thế gian này sẽ chậm lại, là đạo lý như vậy.

Lúc tôi vừa học Phật, tôi rất cảm kích thầy đã truyền dạy điều này cho tôi, thầy dạy tôi nhìn thấu, buông xuống. Ngày đầu tiên gặp mặt, câu đầu tiên thầy dạy tôi, thật không dễ dàng, thầy đã nói với tôi bí mật của Phật pháp. Chúng tôi mới biết từ sơ phát tâm cho tới địa vị Như Lai chính là như vậy, nhìn thấu buông xuống, buông xuống nhìn thấu. Đến khi nào bạn buông xuống hết thấy, ngay cả buông xuống cũng không có, cũng buông xuống luôn rồi thì chúc mừng bạn, bạn thành Phật rồi, bạn đã trở về Thường tịch quang. Chưa đoạn tập khí thì là cõi Thật báo trang nghiêm, chính là điều mà tôi vừa nói, trong cõi ấy vĩnh hằng bất diệt, hoa vĩnh viễn tươi mới, không héo rụng, con người vĩnh viễn trẻ trung, không già yếu. Thật sự có đạo lý, những đạo lý này chúng ta đều có thể dùng được, lúc dùng thì thật sự hữu hiệu. Thầy tu hành thật sự có công phu, không phải là giả. Nói với quý vị, thầy của tôi là một trong tứ đại Lạt-ma. Bốn vị này, hai vị ở Tây Tạng là Lạt-ma Dalai và Lạt-ma Panchen; hai vị ở Mông Cổ, ngài Chương Gia ở Nội Mông, ngài Jebtsundamba ở Ngoại Mông. Bốn vị này đều là học trò của đại sư Tsongkhapa, bốn đại đệ tử của ngài Tsongkhapa ở bốn phương giáo hóa chúng sanh, tôi rất may mắn gặp được một vị. Lúc ấy tôi còn trẻ, chưa từng tiếp xúc Phật pháp, thế nên tôi từng rất mạo muội thỉnh giáo thầy, tôi gọi thầy là Phật gia. Tôi nói: “Thưa Phật gia, nghe nói các ngài chuyên thế, Lạt-ma chuyên thế là thật hay giả?” Tôi hỏi thầy câu ấy. Thầy của tôi thật tốt, luôn nói lời thật với chúng tôi, không lừa gạt chút nào. Thầy nói với tôi: “Ba đời đầu tiên có thể là thật, những đời sau thì không thật”, thầy là đời thứ mười sáu, đời sau thì không thật. Thầy nói: “Nhưng đứa trẻ linh đồng sau khi được tìm ra, sau khi được tuyển chọn, sẽ nhận được sự giáo dục tốt nhất, được vị thầy đức hạnh nhất, học vấn cao nhất đương thời dạy dỗ, người thông thường không gặp được cơ hội này, nếu nó thật sự chịu học thì sẽ có trình độ tương đối sâu”. Điều này đúng là khó được, giống như hoàng tử trước đây, được hưởng sự giáo dục mà người khác không được hưởng. Trước đây vào thời đại đế vương, thời quân chủ, khi đế vương đăng cơ, đó cũng là nghi lễ nhậm chức, chuyện lớn đầu tiên là lập thái tử, đó là bồi dưỡng thế hệ kế tiếp. Sau khi lập thái tử, sẽ thỉnh mấy vị có đức hạnh, học vấn ưu tú nhất trong nước làm thầy của thái tử. Thái tử thật sự học tập hết lòng thì triều đại kế tiếp sẽ tốt đẹp, con em của văn võ bá quan cùng theo học, bồi dưỡng ra một triều đình nhỏ để kế tục. Thật sự để tâm, thế hệ trước thật sự có trách nhiệm đối với thế hệ sau. Trung Quốc

khác ngoại quốc, ngoại quốc đúng là chuyên chế, Trung Quốc không phải vậy, bạn đọc kỹ lịch sử Trung Quốc sẽ thấy các đời đế vương của Trung Quốc rất có trách nhiệm, nếu họ không có trách nhiệm thì sẽ bị người khác lật đổ.

Do vậy, các hoàng đế đời cuối của mỗi triều đại đều không tuân thủ giáo huấn của tổ tiên, phá hoại toàn bộ gia quy, nên bị người khác thay thế. Nếu họ thật sự tuân theo gia pháp do tổ tiên truyền lại, có thể y giáo phụng hành thì sẽ được truyền thừa từ đời này sang đời khác. Thầy Phương từng bảo tôi, thầy nói Khổng tử bệ phục Chu công là có lý, lão nhân gia suốt đời khâm phục Chu công nhất, thầy nói Chu công đúng là thánh nhân, ông đã tạo ra một chế độ điển chương, chính là Chu Lễ, Chu Lễ là hiện pháp của nhà Chu. Lúc đó thầy bảo tôi đọc, nhưng tôi không có hứng thú đối với chính trị, thầy bảo tôi nhiều lần, nhưng tôi chưa đọc Chu Lễ. Thầy nói nếu đời nào của nhà Chu cũng đều tuân thủ giáo huấn trong bộ sách ấy thì đến nay vẫn là đời nhà Chu, thầy đã nói với tôi một câu như thế. Đó chính là từng câu từng chữ của Chu công đều là nghĩ cho người trong thiên hạ, không hề vì chính mình, thế nên tác phẩm của ông qua được sự khảo nghiệm. Trong lịch sử Trung Quốc, triều nhà Chu dài nhất, 800 năm, nhưng đến cuối triều Chu, 500 năm sau cùng trong 800 năm ấy là thời Xuân Thu Chiến Quốc, là đời loạn. Triều đình nhà Chu tuy xưng thiên tử, nhưng chư hầu không nghe lệnh, thế nhưng nhà Chu vẫn có hơn 300 năm, gần 400 năm trị an lâu dài. Vấn đề ở chỗ nào? Vấn đề ở chỗ có hết lòng thúc đẩy giáo dục hay không. Cho nên “dựng nước quản dân, dạy học làm đầu”, câu này là chân lý, chỉ cần thực hiện tốt giáo dục thì vấn đề gì cũng được giải quyết, bởi con người đã được dạy dỗ tốt! Trung Quốc trị an lâu dài trong mấy ngàn năm, không phai tàn với thời gian là nhờ vào đâu? Nhờ vào giáo dục. Còn có một cấu trúc vững chắc mà cả thế giới đều không có, đó là gia đình, gia đình của Trung Quốc gánh vác trách nhiệm xã hội, có công hiến rất lớn đối với Trung Quốc! Trung Quốc là đại gia đình, bạn tới nông thôn Trung Quốc xem, đây là thôn họ Trương, kia là thôn họ Lý, họ là người một nhà, năm sáu thế hệ cùng sống trong một nhà, không ở riêng. Do vậy, một gia tộc tổng cộng có khoảng ba trăm người, nếu không có quy củ, không có chế độ, vậy gia đình chẳng phải sẽ loạn hay sao? Nhà tan người mất. Cho nên người Trung Quốc, trẻ nhỏ được dạy từ lúc trong thai, là thai giáo. Vừa sanh ra, bạn phải biết rằng, đứa trẻ ấy biết nhìn, biết nghe, chúng đang học tập, đang bắt chước rồi, cấm rẽ giáo dục trong ba năm, tức là đến năm ba tuổi, từ lúc ra đời cho đến ba tuổi là một ngàn ngày, đây gọi là cấm rẽ giáo dục. Cấm rẽ giáo dục là do ai dạy? Mẹ dạy, người mẹ vĩ đại, giúp chồng dạy con, gia đình bạn có thế hệ sau nên người hay không thì xem



người mẹ. Dạy điều gì? Dạy luân lý, dạy đạo đức, dạy nhân quả, rễ sâu gốc chắc. Thế nên, trước đây Trung Quốc có câu ngôn ngữ: “Ba tuổi thấy tám mươi”, nghĩa là cái rễ cắm lúc ba tuổi thì đến tám mươi tuổi cũng không thay đổi, cái rễ này bám được rất vững chắc. Cho nên gia có gia đạo, có gia quy, có gia học, gia học trước đây là tư thực, tức là trường học của con em trong gia tộc, có gia nghiệp, tức là sự nghiệp kinh doanh của gia tộc, trong gia phả mỗi nhà đều chép rất rõ ràng. Cho nên, gia tề rồi thì quốc liền trị.

Tôi thường nói, bởi vì tôi quen rất nhiều bạn bè, rất nhiều người làm chính trị, khi nói chuyện với họ, tôi nói trong xã hội Trung Quốc trước đây có 360 ngành nghề, nghề nghiệp tốt nhất là gì? Làm quan. Bạn xem văn chương, thi từ trong phần Tập<sup>1</sup> của bộ Tứ khố toàn thư là do ai viết? Đều do người làm quan viết. Họ không có việc, không có vụ án nào để xử, ai nấy đều là người tốt, mọi chuyện đều là chuyện tốt, không có vụ án nào. Thế nên họ thanh nhàn nhất, đãi ngộ lại tốt, địa vị lại cao, được người khác tôn trọng, bất luận tới nơi nào cũng đều được bá tánh bình dân yêu mến. Họ thường du ngoạn, đến thăm các vị đạo trưởng, các vị pháp sư, làm những người bạn thoát tục với họ, đó là thật. Còn trong xã hội hiện nay, nghề nghiệp vất vả nhất chính là làm quan, vì sao lại thành ra nông nổi này? Giáo dục mất rồi, gia đình không còn, gia giáo không có. Chúng tôi có cảm nhận sâu sắc về việc này, trước đây chúng ta tám năm kháng chiến chống Nhật, tám năm kháng chiến hy sinh tánh mạng, tài sản là chuyện nhỏ, đã đánh mất truyền thống gia đình [là chuyện lớn]. Tề gia thì quốc liền trị, thiên hạ liền thái bình, đế vương các đời nói là thông tay mà nước thái bình, vô sự, thông tay mà đất nước thịnh trị, thiên hạ thái bình. Nhờ vào đâu? Nhờ vào giáo dục, nhờ vào gia đình. Do vậy, trước đây trách nhiệm xã hội là do gia đình gánh vác, giáo dục do gia đình phụ trách, dưỡng lão cũng do gia đình phụ trách. Một người sống trên thế gian này là vì điều gì? Vì gia đình, tổ tông vinh hiển, vẻ vang dòng họ. Sẽ không làm chuyện xấu, làm chuyện xấu thì gia đình bị mất mặt, tổ tiên nhà bạn sẽ bị người ta mắng, đó là đại bất hiếu. Truyền thống này tìm khắp thế giới không ra, chỉ riêng Trung Quốc có, 100 năm trước thì Trung Quốc có, nhưng sau 100 năm ấy cho tới ngày nay thì không còn, cho nên người Trung Quốc hiện nay rất khổ, chúng ta phải hiểu chuyện này. Làm thế nào mới có thể lìa khổ được vui? Phải khôi phục gia đình như trước kia, nhưng gia đình theo kiểu quan hệ huyết thống thì không được,

---

1. *Tứ khố toàn thư* được chia thành bốn phần: kinh, sử, tử, tập. Tập chính là phần thu thập tất cả các trước tác văn chương, thi phú.

mấy năm nay tôi nghĩ đến gia đình doanh nghiệp. Chẳng phải thường nói nhà doanh nghiệp đó sao? Doanh nghiệp là đoàn thể, nếu doanh nghiệp có thể khôi phục tinh thần gia đạo của Trung Quốc thì Trung Quốc lại thịnh trị an ổn ngàn năm. Người Trung Quốc mạnh lên thì sẽ mang lại an định hòa bình cho toàn thế giới, đây là thật, không phải giả. Người Trung Quốc thật sự có đạo, đạo ấy chính là có phương pháp, vừa có lý luận, vừa có phương pháp. Hiện nay, dần dần cũng có mấy vị đồng tu trong Phật môn mở công ty kinh doanh, tôi khuyên khích họ, hãy kế thừa gia đình. Ngày nay phải kế thừa ra sao? Ông chủ phải coi nhân viên trong công ty đều là anh chị em ruột của mình, coi người lớn tuổi trong nhà của nhân viên đều là chú bác của mình, phải có trách nhiệm dưỡng lão, coi con cái của nhân viên như con em, cháu chắt của mình, phải đối đãi như vậy, bạn là hàng trưởng bối. Bản thân chúng ta phải mở trường cho con em, dạy dỗ con cái của nhân viên, chính chúng ta phải mở viện dưỡng lão, chẳng phải mở cho xã hội, mà cho những người lớn tuổi của nhân viên. Công ty, đoàn thể này của chúng ta đảm đương, phụ trách dưỡng lão, dạy trẻ, chữa trị, gia đình của chúng ta gánh vác trách nhiệm xã hội, công ty gánh vác việc ấy. Có tấm gương tốt này thì các công ty khác đều sẽ làm theo, nhân viên của họ vĩnh viễn sẽ trung thành với công ty, vì sao vậy? Đối xử với họ quá tốt, trong nhà bạn có chuyện gì thì công ty đều gánh vác. Đây là một tổ chức đạo nghĩa, trước đây là quan hệ huyết thống, nay là quan hệ đạo nghĩa. Nếu sau khi cách này được truyền thừa thì Trung Quốc đúng là ngàn năm vạn đời thịnh trị an ổn, không phải là không làm được.

Quốc gia hiện nay đang đề xướng chế độ chủ nghĩa xã hội mang nét đặc sắc của Trung Quốc, nét đặc sắc của Trung Quốc là gì? Hiếu, dùng một chữ để nói, Trung Quốc là văn hóa hiếu, trên thế giới không tìm được điều này. Từ hiếu diễn biến thành bốn khoa mục là ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức, chính là mấy chữ này. Vì vậy, tôi tin tưởng tổ tiên Trung Quốc không chỉ có 5.000 năm lịch sử, người Ấn Độ đã có hơn 10.000 năm, tôi tin Trung Quốc tuyệt đối không kém họ. Vì khi đó chưa có văn tự, văn tự do Hoàng Đế phát minh, từ khi có văn tự cho đến hiện nay mới là 4.500 năm, trước đó chưa có văn tự. Tôi tin văn hóa truyền thống Trung Quốc tôi thiếu cũng hơn 10.000 năm, tuyệt đối không thua Ấn Độ. Từng đời truyền nhau, cho tới khi có văn tự, Khổng lão phu tử mới hệ thống hóa hoàn chỉnh, dùng văn tự ghi lại những điều được truyền trước đó, do tổ tông truyền lại. Vì vậy, tôi tin là trong Luận Ngữ có rất nhiều điều do tổ tiên nói. Thái độ của Phu tử, lão nhân gia đã nói rất hay, ngài suốt đời là “thuật lại mà không sáng tác, tin tưởng và ưa thích lời người xưa”; nói cách khác, chính ngài nói ngài không sáng tạo, không phát minh, những gì

ngài đã học, đã tu, đã dạy, đã truyền đều là của cô thánh tiên hiền. Thái độ học tập này tốt, những thứ thật sự tốt đâu cần cứ phải do chính mình đề ra, không cần phải vậy, cho nên lần này tôi chọn giảng bản chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ. Với thân phận của tôi thì có thể nói Lão cư sĩ Hoàng là thầy của tôi, tôi là học trò của ngài, tuy chúng tôi không có danh phận chính thức ấy, nhưng tôi quả thật mang tâm thái đó. Tôi và ngài là bạn cũ, trong xã hội hiện nay, chỉ có hai người chúng tôi hoằng dương bộ kinh này, tôi ở hải ngoại, ngài ở trong nước, đều rất đơn độc, vừa gặp mặt nhau liền cảm thấy đúng là gặp được tri kỷ. Thế nên khi ngài còn sống, mỗi năm tôi tới thăm đến Bắc Kinh hai ba lần để thăm ngài. Thật là khó được! Ngày nay tôi giảng bản chú giải của ngài, đây chính là gì? Thuật lại mà không sáng tác, tin tưởng và ưa thích lời người xưa. Dẫn đầu, làm gương tốt, không cần bản thân nổi tiếng, những gì của ngài là của tôi, ta và người không hai. Nếu dùng tên của người khác được thì cần gì phải dùng đến tên mình, đừng có ý niệm ấy. Đây là đi theo con đường của thánh hiền, danh văn lợi dưỡng thầy đều buông xuống, bạn nói xem tâm của mình thanh tịnh biết bao, tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, tâm thanh tịnh sanh pháp hỷ, sanh tâm hoan hỷ.

“Cái chảnh huyễn” là tánh giác. “*Giống như mài gương, chất dơ hết, ánh sáng sẽ hiện*”. Bạn phải biết mài gương là thí dụ của cô nhân, Hoàng lão cũng dùng thí dụ của cô nhân. Thời xưa gương làm bằng đồng, phải thường xuyên mài, mài rất bóng thì có thể soi mặt. Khác với hiện nay, hiện nay tiên bộ hơn trước đây quá nhiều, cho nên nói mài gương thì người hiện nay không hiểu, bạn phải lấy cái gương thời xưa ra thì người hiện nay mới hiểu, đây là mài gương, bạn thấy gương được đặt trong viện bảo tàng Cố Cung thì bạn sẽ hiểu. Cái gương ấy phải thường xuyên mài, mài sạch sẽ rồi, những thứ dơ bẩn trên mặt gương không còn, gương lại bóng sáng, nó bèn khởi tác dụng. Chúng ta tu hành cũng giống như vậy, phải mài sạch vọng tưởng, phân biệt, phiền não, tập khí. Cách mài ra sao? Mài trong cuộc sống hằng ngày, mài như vậy, mỗi ngày đều mài, người tốt tán thán bạn cũng là mài, nếu bạn sanh tâm hoan hỷ thì bị dính bẩn rồi, lại bị ô nhiễm; gặp nghịch cảnh, trong tâm bạn không vui, lại bị ô nhiễm rồi. Cảnh giới gì hiện tiền, bạn đều có thể giữ tâm thanh tịnh, đều không bị ô nhiễm, đây gọi là thật tu hành. Quý vị phải biết, tu hành không phải là hằng ngày tụng kinh, mỗi ngày gõ mõ niệm Phật, không phải như vậy. Đó cũng là một phương pháp, nhưng công phu thật sự chính là ở nơi tánh giác của bạn, bạn từng giây từng phút, khi mặc áo ăn cơm. Mặc áo, bạn cảm thấy y phục này không dễ nhìn, bạn lại khởi tâm động niệm, lại phân biệt, chấp trước rồi, cho nên mặc áo cũng là

đang tu hành; lúc ăn cơm, món này ngon, ăn nhiều hơn vài miếng, tâm tham của bạn khởi lên rồi. Món kia nhìn không ngon, ăn không ngon, không muốn ăn, bạn từ chối, bạn xem, toàn bộ tập khí phiền não của bạn đã hiện hành rồi. Trong cuộc sống thường ngày, đối nhân xử thế tiếp vật, thuận cảnh, nghịch cảnh, bạn phải xem tất cả mọi người là Bồ-tát, họ giúp ta nâng cao, đều là chuyện tốt, người tốt! Người lừa bạn, hãm hại bạn đều là người tốt, không có họ thì làm sao bạn biết công phu của bạn hiện tiền? Thế nên bạn thường sanh tâm hoan hỷ, thấy ai cũng là Bồ-tát, thấy ai cũng là ân nhân, tri ân báo ân. Báo ân như thế nào? Báo ân là sửa lỗi tu thiện, nhất định giữ gìn tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng của chính mình, nếu có thể giữ được tâm giác thì tốt hơn nữa, vậy thì rất viên mãn, đây gọi là thật sự báo ân, thật sự thành tựu, thật sự nâng cao.

Tiếp theo Hoàng lão nói: “*Tâm giác sau khi các huyễn đã diệt mà trong kinh nói*”, cái huyễn này là vật chất và tinh thần. Quý vị biết trong Phật pháp, vật chất được gọi là sắc pháp, tinh thần là tâm pháp, tinh thần là gì? Thọ tướng hành thức, tức là cảm thọ trong cuộc sống hằng ngày, những cảm nhận khổ, vui, lo, mừng, xả. Những thứ này không bình thường, bình thường là không có khổ, vui, lo, mừng, xả, tâm của bạn bình, tâm là thanh tịnh, vĩnh viễn thanh tịnh bình đẳng thì sẽ không sanh phiền não. Phiền não là gì? Khổ, vui, lo, mừng, xả, sanh ra những thứ này, đây là phiền não. Tâm không sanh phiền não thì sẽ sanh trí tuệ, sao giống nhau được! Sanh phiền não thì không sanh trí tuệ, sanh trí tuệ thì không sanh phiền não, tác dụng mà nó khởi ra, tác dụng ấy viên mãn. Tôi nói lời thật lòng, tôi học nhiều năm như thế, đã được tâm thanh tịnh hay chưa? Vẫn chưa, thanh tịnh bình đẳng giác đều chưa đạt được. Nhưng so với người thông thường mà nói thì tôi đạt được ít phần, tâm thanh tịnh hơn so với người thông thường, vì sao vậy? Tôi học hằng ngày, có tính cảnh giác rất cao, cho nên hằng ngày vui vẻ. Nhất là trả lời câu hỏi, trong quá trình học tập, đồng học nêu câu hỏi, lúc được phỏng vấn, có rất nhiều vấn đề không nghĩ đến, nhưng vừa nêu ra liền lập tức giải đáp, đó là trí tuệ. Năng lực này do đâu mà có? Tâm của tôi thanh tịnh hơn tâm họ, nên tôi có thể trả lời họ, nếu tâm tôi không thanh tịnh bằng họ thì tôi sẽ không trả lời họ được, đạo lý là như vậy. Thế nên, cái gì là công phu? Tâm thanh tịnh là công phu. Tôi đã đề ra: tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm chánh giác, tâm từ bi, đây chính là công phu thật sự. Không thể không dụng công, lợi ích quá nhiều!

Đặc biệt trong thời cận đại, nhất là trước mắt, nhiều vấn đề nan giải, xã hội hỗn loạn, tai nạn liên miên, tôi gặp rất nhiều lãnh tụ tôn giáo hỏi tôi, cũng có rất nhiều lãnh đạo của các ngành nêu ra các vấn đề hỏi tôi, tôi vẫn đều có thể giải đáp. Sau khi quý vị thật sự hiểu rõ, tôi đã nói nhiều lần, muốn khôi phục cục diện xã hội Trung Quốc về an định hài hòa, chỉ cần một năm là làm được; giải quyết vấn đề của cả thế giới, khôi phục sự an định hòa bình, ba năm là có thể làm được. Đúng như lời ông Toynbee người Anh nói: “Nhờ vào học thuyết Khổng Mạnh và Phật học Đại thừa”, không phải lời giả, là thật, bản thân chúng ta phải có tín tâm. Bắt đầu làm từ ai? Bắt đầu làm từ chính mình, đừng hy vọng người khác, hy vọng người khác thì bạn sẽ sanh phiền não, hy vọng vào chính mình sẽ sanh trí tuệ, không như nhau. Chính mình học tốt rồi thì sẽ ảnh hưởng tới người khác, trong Phật pháp gọi là tự độ độ người, chính mình vẫn chưa độ được mình thì chắc chắn không thể độ được người khác. Người giác ngộ ngày càng nhiều, duyên sẽ từ từ chín muồi. Hy vọng các đồng học phải có tín tâm đối với quốc gia, với dân tộc, bạn thấy hiện nay khắp nơi trong nước đều đang thực hiện Đệ Tử Quy, các nhà doanh nghiệp tổ chức những luận đàn về Đệ Tử Quy, là hiện tượng tốt! Chúng tôi niệm niệm hy vọng Trung Quốc có thể dẫn đầu toàn thế giới. Từng có người hỏi tôi rằng, khi tôi đến thăm Malaysia, bộ trưởng Malaysia đến hỏi tôi, họ biết nước Mỹ sẽ dần đi xuống, Trung Quốc sẽ thay thế, họ hỏi Trung Quốc dùng phương pháp gì để dẫn đầu toàn thế giới? Họ hỏi tôi vấn đề này. Tôi nói: Ông thấy rất chính xác, tương lai Trung Quốc dẫn đầu toàn thế giới chắc chắn là văn hóa truyền thống, văn hóa truyền thống là của ba nhà Nho Thích Đạo, đó là đại học vấn! Nhất định phải quay về với giáo dục.

Tất cả các tôn giáo mà tôi tiếp xúc, tôi đã phát hiện ra điều gì? Tôi nhận thấy các giáo chủ sáng lập tôn giáo, nói theo lời hiện nay thì họ đều là những nhà giáo dục xã hội vĩ đại, họ đều theo đuổi sự nghiệp dạy học. Thời gian dạy học của Thích-ca Mâu-ni Phật dài nhất, 49 năm, Mohammed dạy 27 năm, chúa Jesus bị người hại chết, chúa Jesus dạy 3 năm thì bị người hại chết. Bạn lại xem những vị như Moses đều là dạy học. Dạy những gì? Giáo dục phổ cập, giáo dục cộng đồng, đều là giảng về luân lý, đạo đức, nhân quả; nhưng mà trong các tôn giáo ấy quả thật có nói tới thần, nói tới thượng đế, ý của thần, ý của thượng đế. Trong Phật giáo không gọi là thần, không gọi là thượng đế, Phật giáo gọi là tự tánh, người Trung Quốc gọi là bản tánh. Thế nhưng chúng tôi giải thích cho họ, tuy cách gọi khác nhau nhưng cùng một ý nghĩa, nhất là hiện nay họ thừa nhận rằng thần không có thân thể, không có hình tướng, vậy thì dễ nói, ngày càng gần với ý nghĩa bản tánh của người Trung Quốc. Tôi mong các

tôn giáo đều giảng giải kinh điển cặn kẽ, hướng dẫn tín đồ của họ. Trong đây có thể nói là tám mươi phần trăm những điều được giảng trong các tôn giáo đều rất gần nhau, đều là tương đồng, còn hai mươi phần trăm khác biệt kia, đó là gì? Thời xưa giao thông không thuận tiện, không có truyền thông, người ta sống đến chết cũng không qua lại với nhau, cho nên hoàn cảnh cư trú, bối cảnh văn hóa khác nhau, phương thức sống không giống nhau, khác biệt là do đây. Hiện nay thì khác, hiện nay giao thông tiện lợi, đi quanh địa cầu một vòng, trong một ngày có thể làm được, truyền thông phát triển. Hiện nay chúng ta sống trên địa cầu, phải khẳng định chúng ta là người địa cầu, chúng ta là người một nhà, phải tương thân tương ái, phải học khiêm tốn, phải học tôn trọng, phải học hỗ trợ hợp tác, không được tranh chấp, chuyện gì cũng đều giải quyết một cách hòa bình, vậy thế gian này tốt đẹp biết bao. Có thể làm được hay không? Có thể làm được, không phải là không thể làm được, vẫn là bắt đầu làm từ chính chúng ta, bắt đầu làm từ đơn vị nhỏ của mình, làm gương cho người khác xem. Có một tấm gương tốt thì mọi người náo nức nhanh chóng đến xem, lập tức học theo, vì sao vậy? Mỗi cá nhân đều muốn giải quyết vấn đề này, nhưng không có cách nào. Nói với họ thì không dễ, họ không tin, họ bảo đó là điều ước vọng, không làm được; nếu làm ra tấm gương thì họ sẽ tin tưởng, họ sẽ noi theo.

Chúng ta xem đoạn văn tiếp theo: *“Mài gương thật ra là mài chất do”*, mài gương là tu hành. Gương có cần mài hay không? Do mặt gương dính những thứ dơ bẩn, ô nhiễm, nên phải mài những thứ ấy đi. Do vậy, mài gương ví như hiện nay chúng ta gọi là tu hành, phải buông xuống ô nhiễm, buông xuống là được! Cho nên phải học buông xuống, đừng để trong tâm, làm việc thì phải hết lòng có trách nhiệm, sau khi làm xong thì tâm địa thanh tịnh, không nhiễm mảy trần, đó là thật sự tu hành. Không phải nói bạn không làm việc, không chịu trách nhiệm, như vậy thì không được, đó là sai lầm. Bạn đã hiểu lệch lạc, hiểu sai giáo huấn của thánh nhân. *“Tánh của gương vốn sáng, chẳng do bên ngoài mà có”*, thời xưa dùng gương đồng, thí dụ này là hiểu theo cái gương đồng, vậy thì trường hợp này rất rõ ràng. Tính chất của gương đồng vốn dĩ là sáng tỏ, gương vốn có tác dụng chiếu soi, không phải từ bên ngoài mà có, chỉ cần mài sạch, trừ bỏ cái bẩn trên mặt gương thì quang minh sẽ hiện tiền. Đây là thí dụ “liạ vọng chính là chân”, chân và vọng vĩnh viễn không tách rời. Tôi thường lấy tivi làm thí dụ để mọi người dễ hiểu, vì bạn mỗi ngày đều phải xem. Tôi ví màn hình tivi với chân tánh, hình ảnh trong kênh truyền hình thí dụ cho tướng hư vọng, đó là tướng hư ảo. Vì sao vậy? Nhà Phật nói chân vọng, chân là vĩnh hằng bất biến, đó là chân, hễ có biến hóa thì không phải là chân. Bạn xem các hình ảnh trong kênh

truyền hình đều đang biến động trong từng sát-na, nên không phải là thật, nhưng màn hình vĩnh viễn không động, màn hình là tự tánh của chúng ta, hình ảnh là tướng hư ảo hiện ra từ trong tự tánh. Trong kinh Phật gọi vũ trụ của chúng ta là y chánh trang nghiêm trong mười pháp giới, đó là tướng hư ảo, đó là hình ảnh hiện ra trong kênh truyền hình. Vọng ở đâu? Vọng không rời khỏi chân, chân là màn hình, rời khỏi màn hình thì không thể hiện tướng. Chân ở đâu? Chân ở trong vọng, vọng ở trong chân, chân không phải là vọng, vọng không phải là chân, nhưng chân và vọng là một thể, không có cách nào tách rời chúng. Cho nên tôi thường nói, nếu biết xem tivi, bạn thật sự biết xem thì sẽ khai ngộ! Thật sự biết xem thì màn hình tivi chính là kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm, chính là kinh Vô Lượng Thọ, đó là bạn thật sự biết xem. Nếu không biết xem thì sẽ mê nơi hình ảnh: hình ảnh cười, bạn cười theo; hình ảnh khóc, bạn khóc theo, tâm của bạn hoàn toàn bị cảnh giới xoay chuyển, sai rồi. Từ các hình ảnh, bạn phải nhìn ra cái gì là chân, cái gì là vọng, sau khi nhìn sáng tỏ rồi thì thấy xã hội hiện nay của chúng ta và hình ảnh trên tivi không khác gì nhau, bạn đều hiểu rõ, đều giác ngộ. Sau đó bạn sẽ biết xử lý ra sao, trong khi xử lý và sau khi xử lý xong thì tâm thanh tịnh phải hiện tiền, đừng để trong lúc xử lý mà tâm sanh phiền não, hễ sanh phiền não thì sẽ có sai lầm, sanh trí tuệ thì sẽ xử lý vô cùng viên mãn. Thật sự hiểu rõ rồi thì bạn sẽ không sợ chết, vì sao vậy? Không có sanh tử. Tướng hư ảo sanh diệt trong từng sát-na, còn linh tánh thì bất diệt, giống như màn hình không diệt, màn hình mới là chính mình thật sự, tướng hư ảo giống như nằm mộng, là mộng huyễn bọt bóng, không phải thật. Tự tánh mới là thật, vĩnh hằng bất diệt, phải hiểu rõ điều này. Do vậy, lìa vọng chính là chân, lìa vọng không phải là thật sự bảo bạn vứt bỏ, mà là bạn hiểu rõ rồi nên trong tâm không chấp trước, không phân biệt, không khởi tâm, không động niệm, đó chính là chân, vọng chính là chân, chân và vọng vĩnh viễn không tách rời. Chỉ cần lìa vọng tướng, phân biệt, chấp trước, ở trong Phật pháp thì người lìa vọng tướng sẽ thành Phật; lìa phân biệt, nhưng chưa lìa vọng tướng, đã lìa phân biệt thì là Bồ-tát; vọng tướng và phân biệt chưa lìa, nhưng lìa chấp trước thì là A-la-hán. Đây gọi là tu hành thật sự.

Tiếp theo là lời tổng kết của đoạn này: “*Cho nên nói: Không cần cầu chân, chỉ cần dứt kiến*”. Vì sao không cần cầu chân? Chân ở ngay trước mặt, chân vĩnh viễn không thay đổi, bạn cầu chân là sai rồi, vì sao vậy? Bạn khởi tâm động niệm, bạn phân biệt, chấp trước thì không thấy được chân tướng, cho nên đừng đi cầu chân. Trong chân tánh có trí tuệ viên mãn, đức năng viên mãn, tướng hảo viên mãn, thứ gì cũng chẳng thiếu, toàn thể vũ trụ là do chân tâm của bạn biến hiện ra, y chánh trang

nghiêm trong mười pháp giới đều không rời tự tánh. Thế nên chỉ cần “dứt kiến”. Kiến là gì? Là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Ngài dùng một chữ kiến rất hay. Vì sao? Khởi đầu từ chỗ này, kiến là kiến hoặc, chúng ta đã thấy sai rồi. Cái thấy sai làm đầu tiên là coi thân thể này là ta, đây là cái thấy sai làm đầu tiên. Phật nói trong kinh Kim Cang: “Không tướng ta, không tướng người, không tướng chúng sanh, không tướng thọ giả”, đây chính là dứt kiến. Có ta, người, chúng sanh, thọ giả hay không? Có, đều ở trước mặt. Làm thế nào để dứt? Không chấp trước là dứt, đừng xem những thứ này là thật có; biết chúng là có, tuy chúng có, nhưng là có của hư ảo, không phải thật. Vì sao vậy? Chúng sanh diệt trong từng sát-na, chúng không trụ. Trụ là ngừng lại, chúng biến hóa mà không ngừng lại, trong mỗi sát-na đều không ngừng! Vì sao không ngừng? Ý niệm của bạn sanh diệt không ngừng. Nếu ý niệm sanh diệt ngừng thì tốt rồi, không chỉ là mười pháp giới không còn nữa, mà cõi Thật báo cũng không còn nữa. Ý niệm ngừng thì cảnh giới gì xuất hiện? Thường tịch quang xuất hiện, đó gọi là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, điều này không dễ gì làm được. Cho nên chúng ta nỗ lực làm từ chỗ cơ bản nhất, đừng chấp trước thân là ta, bạn sẽ nhìn thấu cái ảo sanh tử này, sẽ không tham sống sợ chết, sống ở thế gian này tùy duyên, bạn xem tự tại biết bao, không có chấp trước. Bạn đã hiểu rõ, sau khi bỏ thân này sẽ được thân khác chắc chắn tốt hơn, vì sao vậy? Bạn không mê hoặc. Giống như mặc quần áo, bộ quần áo này ta mặc đơ rồi, cởi ra, thay bộ khác, chắc chắn thay một bộ sạch hơn, mới hơn, thích hơn, chẳng phải là đạo lý này hay sao? Không có may mắn bị thương, mà hiểu rõ ràng. Mê hoặc điên đảo thì phiền phức sẽ lớn, khi ra đi mê hoặc điên đảo thì sẽ bị nghiệp lực biến đổi, tự mình không thể làm chủ. Nghiệp lực là gì? Nghiệp thiện sẽ vào ba đường thiện, nghiệp ác sẽ vào ba đường ác, bản thân không thể làm chủ; khi sáng suốt thì bản thân sẽ làm chủ. Cho nên người ra đi không được mê hoặc điên đảo, nhất định phải tỉnh táo sáng suốt, vậy thì chắc chắn người ấy không đọa đường ác. Dứt kiến là bắt đầu đoạn từ kiến hoặc; đoạn hết kiến hoặc, người ấy sẽ chứng quả Tu-đà-hoàn, đây là Sơ quả của Tiểu thừa. Trong Đại thừa là Bồ-tát địa vị Sơ tín mà kinh Hoa Nghiêm nói, tuy địa vị rất thấp, nhưng họ thật sự là thánh nhân, đã xây chắc nền tảng, tuy chưa thoát khỏi lục đạo, nhưng trong lục đạo, chỗ họ tu hành là nhân gian và cõi trời, tuyệt đối không đọa tam đồ. Cho nên, địa vị này được gọi là đắc Vị bất thoái, tức là tuyệt đối không thoái chuyển địa vị đã chứng đắc, nhà Phật gọi là ba loại bất thoái, họ đã đạt được loại đầu tiên. Nâng cao lên trên, tốc độ không như nhau, tùy theo họ dụng công siêng năng hay lười nhác, dụng công siêng năng thì nâng cao nhanh; dụng công chậm sẽ tiến lên



chậm, nhưng chắc chắn là tiến lên, không lui sụt. Cho nên ở đây chỉ cần dứt kiến, dùng hai chữ “dứt kiến” này hay, chúng ta phải có cái nhìn chính xác, không được có cái nhìn sai lầm.

“*Cái thấy của chúng sanh đều là vọng kiến*”. Câu này là Phật nói, trong kinh Đại thừa và Tiểu Thừa, đức Phật thường nói “tri kiến của phàm phu”. Vọng kiến là gì? Đều thấy sai chân tướng sự thật, vọng kiến nghĩa là như vậy, đã thấy sai. Vì sao thấy sai? Vì bạn có phiền não tập khí. Phiền não tập khí là sanh ra đã có, không phải do bạn học được, mà là mang theo từ đời đời kiếp kiếp trong quá khứ, đó là những thứ nào? Tham, sân, si, mạn, nghi. Bạn thấy sai, khiến bạn nhìn sai vấn đề, vì có những thứ ấy cho nên mới tự tư tự lợi, mới tham cầu danh văn lợi dưỡng, mới tham cầu hưởng thụ ngũ dục lục trần, mới thường khởi phiền não tham sân si mạn, họ liền xuất hiện những vấn đề này. Nếu bạn thấy rõ chân tướng sự thật thì bỗng tánh vốn thiện là thật, vĩnh hằng bất diệt. Hết thấy những thứ trong ấy tuy không có, tức là trong tự tánh không có tinh thần, không có vật chất, nhưng tự tánh có thể sanh, có thể hiện ra hiện tượng vật chất và hiện tượng tinh thần, chúng đều nương vào tự tánh mà hiện, đây là tự tánh. Đông đảo chúng sanh trong mười pháp giới không như nhau, nhưng tự tánh giống hệt nhau, là một thể, đều từ tự tánh biến hiện ra. Chuyện này lý rất sâu, sự rất phức tạp, vô lượng nhân duyên, đan xen phức tạp, trong kinh Phật đã nói rõ ràng sáng tỏ. Bạn học Pháp tướng duy thức, nói chung cũng phải mất hai mươi, ba mươi năm mới hiểu rõ ràng đầu mối của chuyện này, sẽ bắt chợt đại ngộ. Trong Duy thức tông, họ không gọi là đại ngộ, mà gọi là đại khai viên giải, tức là hiểu rõ viên mãn; trong Thiền tông, trong Tánh tông gọi là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh; Giáo hạ gọi là đại khai viên giải, cảnh giới hoàn toàn tương đồng, nhưng dùng phương pháp khác nhau. Tịnh độ tông vẫn là cảnh giới này, nhưng danh từ lại khác, tịnh độ tông gọi là nhất tâm bất loạn, chia ra thành sự nhất tâm, lý nhất tâm, công phu thành niệm, ba cấp độ này. Lý nhất tâm có cùng cảnh giới với đại khai viên giải và đại triệt đại ngộ, đều ra khỏi mười pháp giới; sự nhất tâm bất loạn là tứ thánh pháp giới, tức là tứ thánh pháp giới trong mười pháp giới, vượt thoát lục đạo luân hồi. Nhưng bất luận học pháp môn nào, bất luận học tông phái nào, nếu chưa đạt đến cảnh giới này thì sẽ không cách nào ra khỏi luân hồi, không gọi là thành tựu, cũng giống như chúng ta đi học mà không có học vị vậy. Phải có năng lực vượt thoát lục đạo luân hồi thì mới lấy được học vị đầu tiên, giống như chúng ta đi học, tốt nghiệp đại học lấy được học vị cử nhân, phải hiểu điều này. Nhưng gặp được Tịnh độ thì lại khác, không có học vị vẫn có thể đến thế giới Cực Lạc, đây là điều được nói trong

bộ kinh này. Do vậy, bộ kinh này có thể đại diện cho hết thầy kinh mà Thích-ca Mâu-ni Phật đã nói trong 49 năm, bởi vì Phật không có điều gì khác, Phật chỉ mong giúp bạn vĩnh viễn thoát khỏi lục đạo luân hồi, vĩnh viễn thoát khỏi mười pháp giới. Pháp môn này quá thù thắng, thù thắng không gì bằng, không cần đoạn phiền não cũng được, hễ có thể không chế phiền não, đè nén chúng, không để chúng phát tác, có năng lực này là được rồi. Nhưng trong các pháp môn khác, có năng lực này vẫn chưa được, phải đoạn hết thì mới được, phục phiền não thì chưa được, còn pháp môn Tịnh độ là phục được phiền não thì có thể thành tựu.

Sau khi lìa vọng thì chân sẽ hiện tiền, “*chân là trí kiến Phật*”, Phật tri, Phật kiến. Phật là ai? Là chính mình, là trí tuệ sẵn có trong tự tánh, trí tuệ hiện tiền. Thế nên trí tuệ không do học mà có, trí tuệ phải từ tâm thanh tịnh mà có, trí tuệ từ định mà có. Trí thức có thể học được. Lần trước, lúc tôi diễn giảng tại đại học Cambridge đã bàn đến vấn đề này, tôi nói thứ mà các đồng học đang học là trí thức, không phải là trí tuệ. Ba nhà Nho, Thích, Đạo của Trung Quốc đều xem trọng trí tuệ, đều mong cầu trí tuệ, trí tuệ có thể giải quyết vấn đề, không để lại hậu quả; trí thức giải quyết vấn đề là có hạn chế, không viên mãn, sẽ để lại hậu quả, không thể không biết điều này. Do vậy, chân là trí tuệ viên mãn trong chân tánh, trí tuệ hiện tiền. Thời gian trôi qua rất nhanh, đã hết hai tiếng đồng hồ rồi, hôm nay chúng ta học tới đây, cảm ơn mọi người!